TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2018/QĐST-HNST	*TP. Vĩnh Long, ngày 22 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mỹ Ngọc.

2. Bà Võ Thị Bích Ngọc.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số: 242/2018/TLST-HNST ngày 09 tháng 7 năm 2018.

Xét thấy: Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Hồng T, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm M, phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Trung Hiếu, sinh năm 1983. Địa chỉ: khóm M, phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Phan Hồng T và ông Lê Trung H. Bà T và ông H được ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Bà T và ông H thỏa thuận giao cháu Lê Phương Th, sinh ngày 30/11/2005 cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà T và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Phan Hồng T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Bà T được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí nộp ngày 03/7/2018 theo biên lai thu số N_0 0003441 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long. Bà T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Thị Mỹ Dung

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAT;
- THA TPVL;
- UBND phường 3 -TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.